

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 14- 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Bình, ông Nguyễn Văn Khiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Hồng Nét - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thành C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/8/1978 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ A, thôn D, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện tại: Khu đô thị B, tiểu khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Kim K**, sinh năm 1950 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là **Hà Thị T**, sinh năm 1979 (đã ly hôn), bị cáo có 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/03/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 17/03/2016 bị **Công an thành phố V**, Phú Thọ xử lý hành chính số tiền 3.000.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023 đến ngày 11/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, đến ngày 19/10/2023 bị bắt theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện P**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 21/3/2023, tổ công tác Phòng An ninh điều tra

Công an tỉnh S phối hợp với lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bông, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lương Văn S sinh năm 1976, trú tại: bản P, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La đang có hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn S.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao tải dừa màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể trắng (nghĩ là thuốc nổ Anfo); 01 bao tải dừa màu đỏ bên trong chứa 180 vật hình trụ tròn màu trắng (nghĩ là kíp nổ). Ngoài ra còn tạm giữ của Lương Văn S 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave biển kiểm soát 26D1-259.77, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA cùng một số đồ vật khác.

Sau khi bị bắt Lương Văn S khai nhận: S là người lái xe ôm, khoảng 17 giờ ngày 21/3/2023, S được Phạm Thành C thuê chở 02 bao tải gạo từ khu đô thị B, T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La đến khu vực mỏ thuộc bản In, xã T, huyện P với số tiền 200.000đ.

Hồi 22 giờ ngày 22/3/2023 Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phạm Thành C. Nơi cư trú: Tổ A, thôn D, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: khu đô thị B, T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La. Mở rộng điều tra Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S tiến hành kiểm tra nhà ông Mùi Văn Q trú tại: Bản I, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La (nơi Phạm Thành C cùng Trần Minh T1 thuê cho công nhân ở) phát hiện, tạm giữ 20 bao tải dừa màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là thuốc nổ Anpho).

Hồi 19 giờ 00 ngày 22/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S thành lập hội đồng bóc mở niêm phong cân tịnh, lấy mẫu giám định đối với số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang đối với Lương Văn S:

- 01 bao tải dừa màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể trắng có khối lượng 22,5 kg. Trích 200 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu S1.

- 01 bao tải dừa màu đỏ bên trong chứa 180 vật hình trụ tròn màu trắng. Trích ngẫu nhiên 05 vật hình trụ tròn màu trắng làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu S2.

Hồi 08 giờ ngày 24/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi khám xét nơi lưu trú của Phạm Thành C.

- 20 bao tải dừa màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể trắng có khối lượng 501,3 kg. Trích mỗi bao 100 gam (tổng cộng 2000 gam) làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu từ B1 đến B20.

Ngày 26/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S ra Quyết định trưng cầu giám định số: 33/QĐ-ANĐT yêu cầu giám định vật liệu nổ đến Phòng K1, Công an thành phố H.

Kết luận giám định số: 1753/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Phòng K1,

Công an Thành phố H kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng (ký hiệu S1) là NH_4NO_3 (Amoni nitrat). Mẫu ký hiệu S1 không đủ điều kiện để xác định là vật liệu nổ.

- 05 vật hình trụ tròn màu trắng bằng kim loại bên trong 01 túi nilon màu trắng (ký hiệu S2) đều là kíp nổ điện vỏ nhôm, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ và thuộc nhóm vật liệu nổ, hiện còn sử dụng được.

- Các hạt nhỏ màu trắng bên trong 20 túi nilon màu trắng (lần lượt ký hiệu B1 đến B20 đều là NH_4NO_3 (**A**). Các mẫu ký hiệu B1 đến B20 không đủ điều kiện để xác định là vật liệu nổ.

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, Cơ quan An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** tiến hành mở niêm phong, trích mẫu giám định bao vật chứng cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định và niêm phong lại lập hồi 19 giờ ngày 22/3/2023. Trích 50 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu S.

Ngày 28/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** ra quyết định trưng cầu giám định số: 248/QĐ-ANĐT yêu cầu giám định vật liệu nổ đến **V Bộ C2** Kết luận giám định số: 2263/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của **V, Bộ C2** kết luận:

*Các mẫu vật gửi giám định đều là Amoni Nitrat (NH_4NO_3) thường được dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc nổ công nghiệp. Amoni **N** không phải là vật liệu nổ.*

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 02/6/2023, Cơ quan An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** tiến hành mở niêm phong, trích mẫu giám định các bao dứa có ký hiệu từ B1 đến B20 trong biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 08 giờ ngày 24/3/2023.

Trích mỗi bao 50 gam (tổng cộng 1000 gam) làm mẫu gửi giám định, ký hiệu từ M1 đến M20.

Ngày 02/6/2023 Cơ quan An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 76/QĐ-ANĐT yêu cầu giám định bổ sung tiền chất thuốc nổ, chất bị cấm đến **V Bộ C2**.

Kết luận giám định số: 4336/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của **V Bộ C2** kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều là Amoni Nitrat (NH_4NO_3) có hàm lượng phân trăm:

+ Mẫu S1 có 92% NH_4NO_3

+ Các mẫu ký hiệu M9, M12 M13 và M14 đều có 93% NH_4NO_3 .

+ Các mẫu ký hiệu từ M1 đến M8, M10, và từ M15 đến M20 đều có 92% NH_4NO_3 .

+ Các mẫu Amoni Nitrat (NH_4NO_3) trên đều không phải là tiền chất thuốc nổ.

Quá trình điều tra bị cáo **Phạm Thành C** khai nhận: Tháng 02/2023 **C** có đi lên khu vực khai thác vàng tại **xã T, huyện V, tỉnh Thái Nguyên** để tìm việc làm. Tại đây **C** gặp một người đàn ông tên **T2** (không rõ họ tên, địa chỉ) ở quán nước ven đường (không rõ tên quán), trong quá trình nói chuyện khi biết **C** từng làm công nhân khai thác mỏ **T2** nói có 01 bao tải thuốc nổ Anfo và 181 kíp nổ bán với giá 3.600.000đ, **C** đồng ý mua. Mua được số thuốc nổ và kíp nổ trên **C** (không kiểm tra khối lượng và số lượng kíp nổ) mang về khu nhà trọ tại **khu đô thị B, Tiểu khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La** cất giấu. Đến ngày 11/3/2023 có một người đàn ông tên **T3** (không rõ địa chỉ) gọi điện cho **C** hỏi đường lên bản In, **xã T, huyện P** để khai thác than. Nghĩ **T3** khai thác than sẽ cần đến thuốc nổ nên **C** đã nói với **T3** là có 01 bao thuốc nổ và 181 kíp nổ cần bán. **T3** nói để xem xét sau. Đến ngày 18/3/2023 **T3** gọi điện thoại cho **C** nói cần số thuốc nổ để khai thác than. **C** nói có 181 kíp nổ điện bán với giá 35.000 đồng/1 kíp nổ, 80.000 đồng/kg đạm (tổng số tiền khoảng 8.335.000 đồng), **T3** đồng ý mua và bảo **C** mang vào **Bản I, xã T, huyện P** cho **T3** sẽ có người nhận và trả tiền cho **C**. Do vậy ngày 21/3/2023, **C** đã gọi điện thoại cho **Lường Văn S** (lái xe ôm) thuê **S** vận chuyển bao tải chứa thuốc nổ và kíp nổ đến bản In, **xã T, huyện P, tỉnh Sơn La** với số tiền 200.000đ (không nói cho **S** biết đó là thuốc nổ và kíp nổ) phù hợp với lời khai của **S**. Khi **S** vận chuyển đến khu vực **bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La** thì bị Tổ công tác Phòng An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS-P1 ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo **Phạm Thành C** về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo **Phạm Thành C**: Nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã thể hiện tại cáo trạng và không khai báo thêm nội dung nào khác.

* Tranh luận tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Phạm Thành C** phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho **Bộ chỉ huy quân sự tỉnh S** xử lý số kíp nổ còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động **S1** 10 lite thu giữ của **Phạm Thanh C1**.

Tịch thu tiêu hủy đối với: Bao tải chứa màu xanh chứa 22,3 kg các hạt tinh

thể màu trắng (còn lại sau giám định) kết luận không phải vật liệu nổ, bao tải dứa màu đỏ, vỏ hộp giấy, quần vải màu đen, găng tay màu đen, tờ giấy trắng khổ A4, 02 đoạn dây nhựa màu trắng, dây dứa đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo **Phạm Thành C** không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh S**, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng tháng 02/2023, **Phạm Thành C** đã có hành vi mua 180 kíp nổ điện (thuộc nhóm vật liệu nổ) mang về cất giấu. Đến ngày 21/3/2023 **Phạm Thành C** thuê người vận chuyển mang đi bán thì bị Tổ công tác Phòng An ninh điều tra, **Công an tỉnh S** làm nhiệm vụ tại khu vực bản Bông, **xã T, huyện P, tỉnh Sơn La** phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 19 giờ 00 phút ngày 21/3/2023 đối với **Lường Văn S** cùng vật chứng thu giữ; Quyết định trả tự do số 01/QĐ-ANĐT ngày 22/3/2023 đối với **Lường Văn S**.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 19 giờ ngày 22/3/2023; hồi 08 giờ ngày 24/3/2023; hồi 07 giờ 30 phút ngày 28/3/2023; hồi 08 giờ 40 phút ngày 28/3/2023; hồi 08 giờ 40 phút ngày 02/6/2023; hồi 10 giờ 31 phút ngày 02/6/2023 của Cơ quan an ninh điều tra **Công an tỉnh S**.

- Biên bản giữ người trường hợp khẩn cấp hồi 22 giờ 00 ngày 22/3/2023 tại **Công an phường C** đối với **Phạm Thành C**.

- Biên bản bắt người bị giữ hồi 17 giờ ngày 23/3/2023 tại Trại tạm giam **công an tỉnh S** đối với **Phạm Thành C**.

- Kết luận giám định số 1753/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của **Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố K1** kết luận: “....05 vật hình trụ tròn màu trắng bằng kim loại bên trong 01 túi nilông màu trắng (ký hiệu S2) đều là kíp nổ điện

vỏ nhôm, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ và thuộc nhóm vật liệu nổ, hiện còn sử dụng được...”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: **Phạm Thành C** đã có hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép 180 kíp nổ (Thuộc nhóm vật liệu nổ theo quy định tại Khoản 7 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, năm 2017) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ là **Nguyễn Thị H** được tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang, Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo có bố là **Phạm Kim K** được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, hạng ba, được tặng Huân chương chiến công hạng nhất, được tặng Bằng khen đã có thành tích góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc, ngoài ra bị cáo có 01 con sinh năm 2013 bị liệt nửa người là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép 180 kíp nổ điện (thuộc nhóm vật liệu nổ) là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm vào quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán và quản lý các vật liệu nổ. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 24/7/2001 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Trộm cắp tài sản; ngày 17/3/2016 bị **Công an thành phố V**, Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe cho người khác, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không có hướng khắc phục, sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số kíp nổ thu giữ trong vụ án. Theo thỏa thuận của C và người tên T2 thì số kíp nổ mua bán là 181 kíp nổ, tuy nhiên khi nhận hàng C không kiểm tra khối lượng và số lượng kíp nổ, sau đó đem về về khu nhà trọ tại khu đô thị B, Tiểu khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La cất giữ. Quá trình bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ được là 180 kíp nổ điện (thuộc nhóm vật liệu nổ). Số kíp nổ Phạm Thành C khai nhận mua của người đàn ông tên T2 ở Thái Nguyên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Do vậy cơ quan an ninh điều tra, Công an tỉnh S không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số kíp nổ còn lại sau khi đã trích mẫu giám định, xét thấy vật chứng trên đều thuộc nhóm vật liệu nổ cần giao cho cơ quan Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Phạm Thành C xét thấy là phương tiện liên lạc để bị cáo mua bán vật liệu nổ cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với bao tải dứa màu xanh chứa 22,3 kg các hạt tinh thể màu trắng kết luận không phải vật liệu nổ, bao tải dứa màu đỏ, vỏ hộp giấy, quần vải màu đen, găng tay màu đen, tờ giấy trắng khổ A4, 02 đoạn dây nhựa màu trắng, dây dứa đã qua sử dụng xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Văn T4, Phạm Thành C khai nhận là người đặt mua số thuốc nổ và kíp nổ điện của C. Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S xác minh, điều tra xác định Trần Văn T4 sinh năm 1990 trú tại: khu dân cư S, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Tuy nhiên tại thời điểm triệu tập T4 không có mặt tại đại phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết T4 đi đâu làm gì. Cơ quan An ninh điều tra ra Quyết định truy tìm đối với Trần Văn T4, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lương Văn S là người vận chuyển 180 kíp nổ điện cho Phạm Thành C. Quá trình xác minh, điều tra xác định Lương Văn S hành nghề chạy xe ôm chở đồ thuê cho C, S không biết trong bao tải có kíp nổ điện. Do vậy Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lương Văn S là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

Đối với 20 bao tải dứa bên trong chứa các hạt tinh thể trắng có khối lượng 501,3 kg Amoni Nitrat (NH_4NO_3) thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định là của Đàm Văn T5 Trú tại: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Cạn (ở trọ tại nhà ông Mùi Văn Q trú tại Bản I, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La). Quá trình điều tra Đàm Văn T5 khai 20 bao tải dứa màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng là phân đạm, T5 mua về để bán kiếm lời. Kết luận giám định xác định không phải là vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ. Ngày 16/8/2023 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S đã quyết định trả lại số phân đạm trên cho Đàm Văn T5.

Đối với 01 bao tải dứa màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể trắng có khối lượng 22.5kg A (NH_4NO_3) thu giữ trong vụ án Phạm Thành C khai là thuốc nổ Anpho, tuy nhiên Kết luận giám định là Amoni Nitrat (NH_4NO_3)

không phải thuốc nổ. Do vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với **Phạm Thành C** đối với **số A** (NH₄NO₃) trên.

[8] Về án phí: Bị cáo **Phạm Thành C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thành C** phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thành C** 18 (Mười tám) tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023 đến ngày 11/8/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

2.1. Tịch thu và giao cho **Bộ chỉ huy quân sự tỉnh S** tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền gồm: 01 (Một) hộp vật chứng nguyên niêm phong (hộp bìa cát tông màu trắng) mặt ngoài có in dòng chữ “DẦU ĂN THƯỢNG HẠNG”, tại mép hộp được dán bằng 02 giấy niêm phong do **Công an tỉnh S** phát hành có số 097048, 097264. Trên giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký, họ tên ông **Lương Văn S** cùng 02 hai hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh S**. Một mặt ngoài của hộp được dán bằng một tờ giấy trắng khổ A4 trong đó có ghi nội dung: “175 (một trăm bảy mươi lăm) vật trụ hình tròn, màu trắng bằng kim loại trong vụ việc có dấu hiệu tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” xảy ra ngày 21/3/2023 tại bản Bông, **xã T, huyện P, tỉnh Sơn La**”. (Theo kết luận Kết luận giám định số 2263/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của **V - Bộ C2**, thì mẫu gửi giám định ký hiệu S2 là kíp nổ điện vỏ nhôm có tác dụng kích thuốc nổ thuộc nhóm vật liệu nổ, hiện còn sử dụng được).

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc ốp sau có chữ SAMSUNG, loại Galaxy Note 10 lite, kiểu máy SM-N770F/DS, số seri RF8NA29YW9P, IMEI (khe 1) 352575632532243, IMEI (khe 2) 358053732532244, bên trong gắn 2 thẻ sim có số 0973.653.578 và 0877887700.

2.3. Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (Một) bao tải dừa màu xanh được buộc kín miệng bao bằng một dây ni lông màu trắng đã được niêm phong, trên túi vật chứng dán một giấy niêm

phong do Công an tỉnh S phát hành có số 097350. Trên giấy niêm phong có chữ ký của ông Lương Văn S, thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S. Mặt ngoài của bao được dán một tờ giấy trắng khổ A4 ghi nội dung: “Các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 22,3 kg trong vụ việc có dấu hiệu tàng trữ trái phép vật liệu nổ xảy ra ngày 21/3/2023 tại bản Bông, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La”. (Theo các kết luận giám định số 4336/KL-KTHS ngày 07/6/2023, 1753/KL-KTHS ngày 27/3/2023, 2263/KL-KTHS ngày 25/4/2023 thì các hạt tinh thể màu trắng là Amoni Nitrat (NH₄NO₃), không phải vật liệu nổ).

+ 01 (Một) bao tải dứa màu đỏ buộc kín qua sử dụng (bên trong không chứa đồ vật gì). Mặt ngoài của bao được dán một tờ giấy trắng ghi nội dung “Đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ việc có dấu hiệu tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” xảy ra ngày 21/3/2023 tại bản Bông, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La”.

+ 01 (Một) vỏ hộp giấy bên ngoài có in chữ màu trắng “NESTEA” và một số thông tin khác (bên trong không chứa đồ vật gì).

+ 01 (Một) chiếc quần vải màu đen gồm 02 ống (dạng quần soóc) đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) đôi găng tay màu đen, một mặt ngoài của mỗi chiếc găng tay đều có in chữ “Sporte” đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) tờ giấy trắng khổ A4 một mặt tờ giấy có in dòng chữ “BẢNG BÁO GIẢ” và một số thông tin khác.

+ 02 (Hai) đoạn dây nhựa màu trắng có nút thắt đã qua sử dụng (đã cắt làm hai đoạn).

+ 01 (Một) đoạn dây dứa đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Thành C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng 11 năm 2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

Vi Thị Bình Quàng Thị Hương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên